

Số: 12 /2022/QĐST- HNGĐ

Bỉm Sơn, ngày 28 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 397, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144, khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án mục 1.1 phần B danh mục về lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số : 01/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc “*yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Trịnh Mạnh H sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu phố X, phường B , thị xã B , tỉnh T.

2/ Chị Lê Thị Chung A sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu phố Y, phường B, thị xã B, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án các đương sự trình bày: Anh Trịnh Mạnh H và chị Lê Thị Chung A kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND phường B , thị xã B , tỉnh T, và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 24/11/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp về tính cách nên thường xuyên cãi vã nhau, cuộc sống không có hạnh phúc . Vợ chồng bắt đầu sống ly thân từ tháng 2 năm 2021 cho đến nay . Đến nay, anh Trịnh Mạnh H và chị Lê Thị Chung A đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét việc thuận tình ly hôn của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Trịnh Mạnh H và chị Lê Thị Chung A.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung là các cháu Trịnh Gia H (nam) sinh ngày 20/10/2015 và cháu Trịnh Gia Tấn P (nam) sinh ngày 01/01/2021 . Hai bên thống nhất, giao cả hai cháu là Trịnh Gia H và Trịnh Gia Tấn P cho chị Lê Thị Chung A trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Anh Trịnh Mạnh H đóng góp nuôi hai con chung cùng với chị Lê Thị Chung A là 5.000.000đ/ cháu/ tháng (hai cháu là 10.000.000đ/ tháng/ cháu). Khoản đóng góp nuôi con chung được tính từ tháng 02/2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi

Việc thỏa thuận về nuôi con chung của các bên là phù hợp nên Tòa án công nhận sự thỏa thuận về nuôi con giữa anh Trịnh Mạnh H và chị Lê Thị Chung A.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu được ghi trong biên bản ghi nhận hòa giải đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 20 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Mạnh H và chị Lê Thị Chung A.

- Về con chung: Giao hai con chung là các cháu Trịnh Gia H (nam) sinh ngày 20/10/2015 và cháu Trịnh Gia Tấn P (nam) sinh ngày 01/01/2021 cho chị Lê Thị Chung A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ tuổi 18 tuổi . Khoản đóng góp nuôi con chung được tính từ tháng 02/2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, anh Phạm Mạnh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết, các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự anh Trịnh Mạnh H và chị Lê Thị Chung A mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng),

hai bên thống nhất anh H nộp tiền lệ phí phần của hai người phải nộp. Chuyển số tiền anh H đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số: AA/2021/0005053 ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn sang phần lệ phí của anh H và chị Chung A. Như vậy, các đương sự đã thi hành xong khoản lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Bim Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn
- UBND phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Hương